TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27/9/2022
"V/v: Ly hôn và nuôi con chung".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Viết Thống
2. Bà Trần Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 576/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, về việc: "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 153/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Mạnh H, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.
Bị đơn: Bà H', sinh năm 1989.
Địa chỉ: Buôn A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đinh Mạnh H trình bày có nội dung như sau:

Ông Đinh Mạnh H và bà H' L Niê kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ngày 24/7/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống trong cuộc sống hàng ngày nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt không thể hàn gắn được.

Sau đó đến tháng 6/2018 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh căng thẳng ông H đưa các con về cư trú và sinh sống tại Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và

vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay ông H thấy không còn tình cảm với bà H’ nữa nên ông H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông H được ly hôn với bà H’.

Về con chung: Ông H và bà H’ có hai con chung là Đinh Hoàng Trinh N, sinh ngày 29/10/2006 và Đinh Võ Hạ V, sinh ngày 17/10/2012. Hiện các con chung đang do ông H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, bà H’ không chăm sóc nuôi dưỡng nên ông H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông H không yêu cầu bà H’ phải cấp dưỡng nuôi các con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà H’:

Trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không hợp tác làm việc, vắng mặt không tham gia tố tụng, nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Đinh Mạnh H xin ly hôn bà H’.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Mạnh H được ly hôn với bà H’.

Về con chung: Giao cháu Đinh Hoàng Trinh N, sinh ngày 29/10/2006 và Đinh Võ Hạ V, sinh ngày 17/10/2012 cho ông Đinh Mạnh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên.

Bà H’ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà H’ không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H’ không không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ông Đinh Mạnh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn bà H' có cư trú và sinh sống tại Buôn A Lê B, phường Ea Tam, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà H' đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà H' là phù hợp với Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà H' lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ngày 24/7/2007, là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, trong cuộc sống hàng ngày bà H' không quan tâm chăm sóc con cái, gia đình nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt không thể hàn gắn được. Sau đó, đến tháng 6/2018 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh căng thẳng ông H đưa các con về cư trú và sinh sống tại Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay ông H xét thấy không còn tình cảm với bà H' nữa nên ông H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông H được ly hôn với bà H'.

Tại biên bản xác minh của Tòa án, chính quyền địa phương cho biết, về mâu thuẫn vợ chồng xảy ra như thế nào thì địa phương không nắm được, chỉ biết ông H và bà H' là vợ chồng, có sinh sống tại địa phương, nhưng ông H và bà H' hiện đã sống ly thân từ lâu và ông H đã đưa hai con chung về sinh sống tại Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Xét mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa ông H và bà H' đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, hiện vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân thì không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Ông H và bà H' có hai con chung là Đinh Hoàng Trinh N, sinh ngày 29/10/2006 và Đinh Võ Hạ V, sinh ngày 17/10/2012. Hiện các con chung đang do ông H trực tiếp nuôi dưỡng, xét nguyện vọng của ông H, cũng như nguyện vọng, quyền lợi mọi mặt của các con chung và để ổn định cuộc sống của con chung nên cần giao cháu Đinh Hoàng Trinh N và Đinh Võ Hạ V cho ông Đinh Mạnh H được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên là phù hợp.

Bà H' có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Ông H không yêu cầu bà H' cấp dưỡng nuôi các con chung nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Mạnh H xin ly hôn bà H'.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Mạnh H được ly hôn bà H'.

Về con chung: Giao con chung là Đinh Hoàng Trinh N, sinh ngày 29/10/2006 và Đinh Võ Hạ V, sinh ngày 17/10/2012 cho ông Đinh Mạnh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Bà H' có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Đinh Mạnh H không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đinh Mạnh H không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ông Đinh Mạnh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2021/0019781 ngày 01/7/2022.

Nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thị hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND TP. BMT;*
- *CCTHADS TP. B;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- UBND xã E, Krông N;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + VP.

Lê Đình Thanh